TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-ST
Ngày 04 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Đình Bàn.

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Quốc Toản – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2025/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Văn Th**; sinh ngày 20/02/1990; tại xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn H (đã chết) và bà Đỗ Thị H2; có vợ là Nguyễn Thị Nh và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 154/2013/HSST ngày 16/9/2013 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phùng Văn Th 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng. Th chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/8/2015, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 16/9/2013, (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Trần Đức D, sinh năm 2000, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/12/2024, Phùng Văn Th, sinh năm 1990 ở xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc một mình bắt taxi đi đến vòng xuyến gần bến xe khách cũ phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến vòng xuyến bến xe khách cũ, Th xuống xe đi bộ một mình xung quanh khu vực này. Tại đây, Th gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người gầy, mặt đeo khẩu trang, đi xe máy nhãn hiệu Yamaha (Th không nhớ biển kiểm soát xe). Qua nói chuyện, Th hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy ngựa, ma túy đá với giá 500.000đồng. Sau khi mua được ma túy, Th cất gói ma túy vào túi quần trước bên trái đang mặc rồi bắt taxi đi tìm nơi để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực tổ dân phố Đôn Hậu, phường Khai Quang, Th xuống xe taxi rồi một mình đi bộ tìm nơi để sử dụng thì bị Tổ công tác - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên phát hiện, thu giữ: Trên mặt đất cạnh vị trí Th đứng 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng. Th khai nhận đây là ma tuý đá và ma tuý ngựa, Th vừa mua được, mục đích sử dụng cho bản thân, khi thấy Cơ quan Công an đến Th lấy gói ma túy trong túi quần, vứt xuống đất để phi tang. Tổ công tác đã niêm phong gói ma tuý trên vào phong bì thư ký hiệu A1, thu giữ của Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 đã cũ, đã qua sử dụng. Sau đó Tổ công tác lập biên bản, đưa Th cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Ngày 13/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 3111 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu ký hiệu A1 thu giữ của Th. Tại bản Kết luận giám định số: 3510/KL-KTHS ngày 17/12/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"Tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine có khối lượng: 0,1701g (không phảy một bảy không một gam, không kể bao bì).

Hai viên nén màu hồng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là là ma tuý, loại Methamphetamine có tổng khối lượng: 0,1881g (không phảy một tám tám một gam, không kể bao bì)…

Hoàn trả trực tiếp mẫu vật sau giám định gồm: A1 (hồng) = 0,1280 gam; A1 (trắng) = 0,1500 gam mẫu sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 3290/2024".

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã thông báo Kết luận giám định trên cho Phùng Văn Th biết, bị can Th không có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số: 43/CT–VKSND.TPVY ngày 17 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Phùng Văn Th về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phùng Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phùng Văn Th từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13 tháng 12 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu trả A1 (hồng) = 0,1280gam; A2 (trắng) = 0,1500gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói mẫu trả vụ số: 3290/2024 trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, được niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Trả lại bị cáo Phùng Văn Th 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 đã cũ, đã qua sử dụng có số Imel: 355428076031487 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18tháng 3 năm 2025 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo Th nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án

đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Vĩnh Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã Th hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Th hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 13/12/2024, tại khu vực khu vực tổ dân phố Đôn Hậu, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên phát hiện Phùng Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của Th 01 gói nilon, bên trong chứa 0,1701gam tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,1881gam, qua giám định là ma tuý loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Th như trên đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần

chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Th không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị xét xử hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" vào năm 2013, đã được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo Th là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc gói ma túy Heroine thu giữ của Th và người bán ma túy cho Th, quá trình điều tra Th khai nhận: Th mua số ma túy trên của 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người gầy, mặt đeo khẩu trang, đi xe máy nhãn hiệu Yamaha (Th không nhớ biển kiểm soát xe) tại khu vực vòng xuyến bến xe khách cũ, phường Khai Quang. Th không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này, đây là lần đầu tiên Th gặp và mua ma tuý của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Khai Quang về người nam giới bán ma túy cho Th có đặc điểm như trên nhưng chưa xác định được người này là ai. Ngoài lời khai của Th, không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định chính xác nhân thân, lai lịch của người đã bán ma tuý cho Th. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu trả A1 (hồng) = 0,1280gam; A2 (trắng) = 0,1500gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói mẫu trả vụ số: 3290/2024 trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, được niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đồng mà Phùng Văn Th dùng để mua ma túy, quá trình điều tra xác định là tiền của Th do làm ăn, lao động tích cóp mà có. Cơ quan điều tra không thu giữ được số tiền này nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 đã cũ, đã qua sử dụng có số Imel: 355428076031487 thu giữ của Phùng Văn Th, quá trình điều tra xác định đây là tài sản Th mua bằng tiền lao động hợp pháp mà có. Th không sử dụng chiếc điện thoại này vào hành vi phạm tội, nên lại cho Th nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn Th 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13 tháng 12 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu trả A1 (hồng) = 0,1280gam; A2 (trắng) = 0,1500gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói mẫu trả vụ số: 3290/2024 trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, được niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Trả lại bị cáo Phùng Văn Th 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 đã cũ, đã qua sử dụng có số Imel: 355428076031487 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18tháng 3 năm 2025 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phùng Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày Th án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS; bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trang Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Dũng **Vũ Thị Kim Dung** **Nguyễn Thị Trang Nhung**